

CHỈ THỊ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về tổ chức kiểm kê đất đai năm 2005 trên địa bàn
thành phố Hồ Chí Minh.

Để thực hiện việc kiểm kê định kỳ đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất 5 năm một lần theo quy định của Luật Đất đai 2003 và Chỉ thị số 28/2004/CT-UB ngày 15 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2005, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ thị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, các đơn vị sử dụng đất an ninh, quốc phòng trên địa bàn thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện tổ chức thực hiện việc Kiểm kê đất đai năm 2005 đảm bảo các nội dung chính sau đây :

1. Yêu cầu kiểm kê đất :

Việc kiểm kê đất đai năm 2005 phải xác định rõ quỹ đất đang sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa, quỹ đất chưa sử dụng, đánh giá thực trạng sử dụng đất và tình hình biến động đất đai so với kỳ kiểm kê trước. Kết quả kiểm kê được thể hiện trong bảng số liệu và trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn thành phố, quận - huyện, phường - xã - thị trấn.

2. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

2.1. Kiểm kê diện tích đất đai :

- Kiểm kê diện tích đất đai được tiến hành trên phạm vi toàn thành phố, theo đơn vị hành chính, trong đó phường - xã, thị trấn là đơn vị cơ bản để tiến hành kiểm kê. Kết quả kiểm kê đất đai phường - xã, thị trấn là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai cấp quận - huyện; kết quả kiểm kê đất đai cấp quận - huyện là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai của toàn thành phố.

- Việc kiểm kê diện tích đất đai cấp xã được tiến hành theo các loại đất và theo đối tượng là người sử dụng đất quy định tại Luật đất đai năm 2003 và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Số liệu về diện tích tính theo loại đất và người sử dụng đất trên thực tế, được thể hiện trên bản đồ địa chính và hiện trạng sử dụng đất trên thực tế, được thể hiện trên bản đồ địa chính. Trong số liệu về kiểm kê diện tích đất đai phải ghi rõ diện tích đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Trong đợt kiểm kê đất đai năm 2005, các cơ quan cần thực hiện việc xác định chi tiết đối với một số loại đất theo đúng quy định tại Thông tư hướng

dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Thông tư số 28/2004/TT-BTNMT ngày 01 tháng 11 năm 2004).

2.2. Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2005 : Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất được tiến hành theo đơn vị hành chính, trong đó bản đồ hiện trạng sử dụng đất phường - xã, thị trấn được lập trên bản đồ địa chính trong quá trình kiểm kê diện tích đất đai là bản đồ hiện trạng sử dụng đất cơ bản. Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp quận - huyện được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp phường - xã, thị trấn; bản đồ hiện trạng sử dụng đất thành phố được tổng hợp từ bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp quận - huyện.

2.3. Báo cáo tình hình sử dụng đất năm 2005 và biến động sử dụng đất giai đoạn 2001 - 2005.

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2005 và số liệu kiểm kê đất đai năm 2000, số liệu thống kê đất đai các năm 2001, 2002, 2003 và năm 2004, xây dựng báo cáo tình hình sử dụng đất đai tại thời điểm 2005 và tình hình biến động sử dụng đất đai giai đoạn 2001 - 2005 theo loại đất và theo đối tượng sử dụng đất trên toàn thành phố, cấp quận - huyện, cấp phường- xã, thị trấn.

3. Thời điểm kiểm kê và thời hạn hoàn thành.

3.1. Thời điểm kiểm kê được thực hiện thống nhất là ngày 01 tháng 01 năm 2005.

3.2. Thời hạn hoàn thành việc kiểm kê đất đai, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất và báo cáo tình hình sử dụng đất, biến động sử dụng đất được quy định như sau :

- Cấp phường - xã - thị trấn hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm 2005;
- Cấp quận - huyện hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2005;
- Cấp thành phố hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2005;

4. Trách nhiệm của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân quận - huyện.

4.1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì chịu trách nhiệm:

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2005 trình Ủy ban nhân dân thành phố vào ngày 15 tháng 12 năm 2004;

- Hướng dẫn cụ thể biểu mẫu thống kê đất đai, cách thể hiện số liệu kiểm kê lên bản đồ địa chính, loại bản đồ thay thế bản đồ địa chính đối với nơi chưa có bản đồ địa chính, cách ghi số liệu đối với nơi chưa được xét duyệt quy hoạch sử dụng đất; chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, xây dựng báo cáo tình hình sử dụng đất đai năm 2005 và biến động sử dụng đất giai đoạn 2001 - 2005; cho các cơ quan liên quan thực hiện trước ngày 15 tháng 12 năm 2004.

- Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, xây dựng báo cáo tình hình sử dụng đất năm 2005 và biến động sử dụng đất giai đoạn 2001 - 2005 theo đúng tiến độ quy định.

4.2. Các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có trách nhiệm thực hiện kiểm kê diện tích đất sử dụng vào từng mục đích cụ thể cho mục đích quốc phòng, an ninh; phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện xác định chính xác vị trí, diện tích đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh trên địa bàn từng xã - phường, thị trấn trong quá trình thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp phường - xã, thị trấn.

4.3. Cục Thống kê thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Cục Thống kê thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc hướng dẫn về nghiệp vụ thống kê, kiểm kê.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thống kê kiểm kê đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp có rừng.

4.4. Ủy ban nhân dân quận - huyện : Có trách nhiệm xây dựng phương án kiểm kê đất đai năm 2005 cho địa phương; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị sử dụng đất an ninh, quốc phòng có trong địa bàn; tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với phường - xã, thị trấn triển khai nhiệm vụ kiểm kê đất đai năm 2005 đúng quy định và hoàn thành đúng tiến độ thời gian quy định.

4.5. Về kinh phí : Trên cơ sở dự toán kinh phí do Sở Tài nguyên và Môi trường dự trù, Sở Tài chính thành phố có trách nhiệm xem xét đảm bảo đủ kinh phí phục vụ cho công tác tổng kiểm kê và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2005 và phân bổ kinh phí cho các quận - huyện, phường - xã, thị trấn trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Giám đốc các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã, thị trấn và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Thanh tra Chính phủ
- Bộ Công an, Bộ Quốc phòng
- Thường trực Thành ủy
- TT Hội đồng nhân dân thành phố
- TTUB : CT, các PCT
- Các sở, ngành thành phố
- Quận ủy, huyện ủy các quận-huyện
- Ủy ban nhân dân các quận-huyện
- Các cơ quan Báo, Đài
- VPHĐ-UB : CPVP, Tổ ĐT
- Lưu (ĐT-VH)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua